

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền tại Hội nghị Tổng kết công tác năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026 ngành Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi

Ngày 28/01/2026, tại Trụ sở UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền chủ trì Hội nghị Tổng kết công tác năm 2025 và triển khai nhiệm vụ năm 2026 ngành Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi. Tham dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo các sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Nội vụ, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Văn phòng UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo: Trường Đại học Phạm Văn Đồng, Trường Chính trị tỉnh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Bưu điện tỉnh, VNPT Quảng Ngãi, Viettel Quảng Ngãi, Mobifone Quảng Ngãi.

Sau khi nghe Sở Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ năm 2026; ý kiến tham gia, thảo luận của các đại biểu dự Hội nghị, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền kết luận và chỉ đạo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2025, ngành Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đã nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh; Ngành đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao và đạt được một số kết quả nổi bật, cụ thể:

1. Kịp thời tham mưu, ban hành đầy đủ các văn bản của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; đảm bảo tiến độ, chất lượng theo yêu cầu đề ra.

2. Việc triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương được quán triệt và tổ chức thực hiện khẩn trương, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số, tăng cường liên thông, đồng bộ các hệ thống thông tin của tỉnh, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, phục vụ việc triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

3. Hoạt động khoa học và công nghệ tiếp tục được đẩy mạnh, từng bước gắn với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có nhiều đổi mới, tận dụng hiệu quả các nền tảng công nghệ, tạo được sức lan tỏa đến địa phương, cộng đồng, doanh nghiệp và người dân; tiêu biểu là kết quả triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần tập trung khắc phục trong thời gian tới, như: nguồn nhân lực cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số còn mỏng; tỷ trọng kinh tế số đóng góp vào GRDP còn thấp; việc triển khai, khai thác các nền tảng số, cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin còn phụ thuộc nhiều vào năng lực của từng cơ quan, đơn vị; hạ tầng số chưa đồng đều giữa các vùng, miền; hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở cấp cơ sở còn hạn chế; doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao và chuyển đổi số chưa nhiều.

II. TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2026 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

Năm 2026 là năm đầu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030; khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được xác định là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững, yêu cầu ngành Khoa học và Công nghệ tập trung triển khai tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy trong từng ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát huy trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, của từng cán bộ, công chức, viên chức. Xác định đây là nhiệm vụ chiến lược, lâu dài; đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức phong trào thi đua, kịp thời biểu dương, tôn vinh các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

2. Chủ động tham mưu, tiếp tục cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025, Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Rà soát cơ chế, chính sách, pháp luật, chương trình, đề án, kế hoạch, đặc biệt là các văn bản pháp luật mới được ban hành về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, để tham mưu cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu đẩy mạnh phân cấp, phân quyền.

3. Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số có trọng tâm, trọng điểm, thực chất, có sản phẩm cụ thể, giá trị cao, tính lan tỏa rộng để triển khai phục vụ cho nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương. Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế, phát huy thế mạnh, kết quả tích cực đạt được để thúc đẩy đột phá khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; trong đó, chú trọng các nhiệm vụ, giải pháp sau:

a) Đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ chiến lược; doanh nghiệp khoa học và công nghệ; doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, qua đó nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế.

b) Đưa khoa học, công nghệ, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo vào phục vụ phát triển các ngành, lĩnh vực như: du lịch, nông nghiệp công nghệ cao. Tăng cường gắn kết chặt chẽ giữa Nhà nước - Nhà khoa học - Doanh nghiệp trong triển khai nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; trong đó, Sở Khoa học và Công nghệ đóng vai trò đầu mối, cầu nối giữa “3 Nhà”. Các nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, lấy doanh nghiệp, người dân làm trung tâm.

c) Triển khai Chương trình ươm tạo doanh nhân sáng tạo và các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo theo hướng hiệu quả, thực chất, đúng quy định của pháp luật; đồng thời nghiên cứu, đề xuất mô hình Quỹ đầu tư mạo hiểm của địa phương nhằm thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

d) Nâng cao năng lực quản trị hiện đại, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; hoàn thiện hạ tầng số, hệ thống thông tin dùng chung và cơ sở dữ liệu, đặc biệt là các CSDL phục vụ Đề án 06, bảo đảm kết nối, liên thông, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu quản trị dựa trên dữ liệu và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình cho người dân, doanh nghiệp.

đ) Thúc đẩy phát triển kinh tế số, tạo giá trị gia tăng mới cho nền kinh tế của tỉnh; thu hút đầu tư vào lĩnh vực ICT; hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, chuyển đổi số trong sản xuất, quản trị; khuyến khích ứng dụng AI, IoT, Big Data để nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường trên các sàn thương mại điện tử.

e) Phổ cập tri thức khoa học và công nghệ số đến người dân. Chuyển đổi số không được để ai ở lại phía sau; triển khai công nghệ “bình dân”, dễ tiếp cận để người dân ứng dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, đời sống sinh hoạt hàng ngày. Tiếp tục đẩy mạnh “Bình dân học vụ số” trở thành phong trào học tập toàn dân. Đẩy nhanh tỷ lệ phủ sóng mạng 5G trên địa bàn tỉnh, phấn đấu phủ sóng đạt mức 60% dân số trong năm 2026.

g) Tăng cường tương tác, phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương với cộng đồng doanh nghiệp và người dân; đẩy mạnh hợp tác với các tỉnh, thành phố, các viện nghiên cứu, trường đại học trong nước và quốc tế; chủ động học tập, nhân rộng các mô hình, giải pháp, sản phẩm khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đã được triển khai hiệu quả tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

4. Phát triển và trọng dụng nguồn nhân lực chất lượng cao cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, xác định đây là nhiệm vụ trụ cột, có ý nghĩa quyết định đối với quá trình hiện đại hóa nền kinh tế, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tập trung xây dựng và triển khai các cơ chế, chính sách thu hút, chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ các ngành, lĩnh vực; trong đó ưu tiên các ngành, lĩnh vực trọng điểm

của tỉnh, kết hợp hài hòa giữa thu hút chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành với đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận, bảo đảm phát triển bền vững. Chủ động triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhằm xây dựng đội ngũ có nền tảng chuyên môn vững vàng, tư duy linh hoạt và năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ hiệu quả.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa, an toàn bức xạ, bảo hộ sở hữu trí tuệ để tạo môi trường kinh doanh minh bạch, lành mạnh, nâng cao năng lực cạnh tranh, năng suất và chất lượng.

6. Lãnh đạo ngành Khoa học và Công nghệ cùng toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong ngành tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, thống nhất, trách nhiệm; nêu cao ý thức kỷ luật, kỷ cương hành chính; chủ động phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị trong ngành và với các sở, ngành, địa phương liên quan; lấy hiệu quả thực chất làm thước đo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ. Mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động không ngừng nâng cao tinh thần trách nhiệm, đổi mới tư duy, linh hoạt trong hành động, đồng hành cùng lãnh đạo ngành để thực hiện tốt các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong thời gian tới.

Nay thông báo để các sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP; các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.PTT60

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phùng Tô Long